

Báo cáo thị trường

Báo cáo ngày: VN-Index có thể sẽ đi ngang trong các phiên tới

03/10/2025

VN-Index giảm 7 điểm và kết phiên tại mức 1,646 điểm (-0.7%). Thị trường hôm nay tiếp tục chịu áp lực bán trong gần như cả phiên, trong đó áp lực bán tập trung vào các nhóm cổ phiếu vốn hóa vừa và nhỏ.

Thanh khoản thị trường hôm nay tiếp tục ở mức thấp so với trung bình 20 phiên gần nhất khi NĐT duy trì sự thận trọng. Do đó, chúng tôi cho rằng VN-Index sẽ tiếp tục tích lũy trong biên độ 1,630 - 1,670 trong các phiên tới. NĐT có thể duy trì tỷ trọng ở mức hiện tại, đồng thời quan sát diễn biến của VN-Index.

Khối ngoại tiếp tục bán ròng gần 1,280 tỷ VND trong phiên hôm nay, trong đó bán ròng mạnh nhất các cổ phiếu MWG, STB và CTG.

Tất cả các hợp đồng tương lai đều tăng điểm trong phiên hôm nay, trong đó mã 4111FB000 tăng mạnh nhất (+9 điểm) và ghi nhận mức basis dương.

Tổng quan thị trường

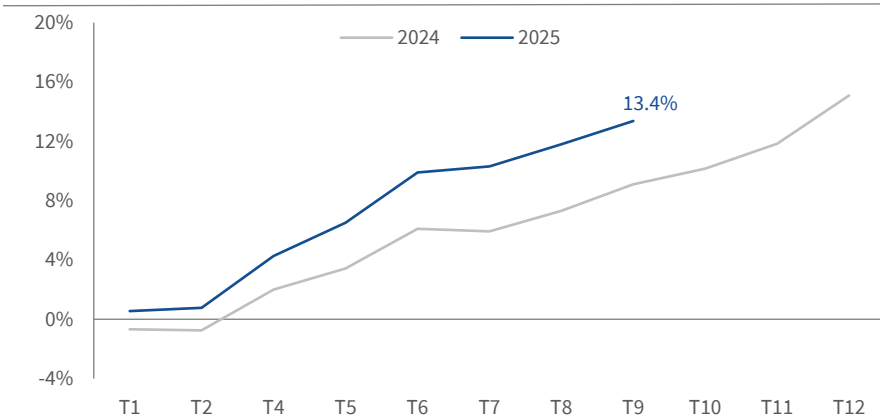
Chỉ tiêu	Giá trị	% Thay đổi
VN-Index		
Đóng cửa	1,646	-0.4%
KLGD [triệu CP]	862	10.1%
GTGD [tỷ VND]	24,603	8.3%
Khớp lệnh	23,149	10.9%
Thoả thuận	1,454	-20.8%
HNX-Index		
Đóng cửa	266	-1.4%
KLGD [triệu CP]	100	33.9%
GTGD [tỷ VND]	2,128	37.9%
UPCoM		
Đóng cửa	109	-0.7%
KLGD [triệu CP]	52	115.2%
GTGD [tỷ VND]	426	13.5%

Mục lục

- Diễn biến TT VN và quốc tế ►
- Vì sao thị trường giảm điểm? ►
- Quan điểm thị trường ►
- Các thông tin đáng chú ý ►
- Thị trường phái sinh & chứng quyền ►
- Phụ lục: Tổng quan hiệu suất thị trường ►
- Danh sách cổ phiếu khuyến nghị ►

Tăng trưởng tín dụng 9T 2025 đạt 13.4% YTD, cao hơn cùng kỳ 2024

Tăng trưởng tín dụng toàn hệ thống giai đoạn 2024 - 2025 [%YTD]



Nguồn: Fiinpro-X, TVS Research tổng hợp

Nguyễn Đức Anh

Chuyên viên phân tích

anhnd@tvs.vn

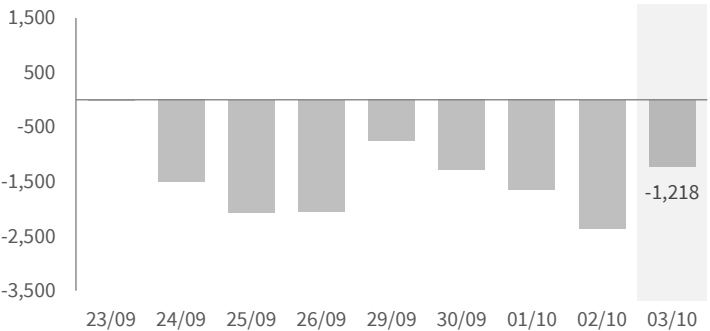
Tổng quan thị trường hôm nay

NDTNN tiếp tục gia tăng áp lực bán ròng mạnh

VN-Index 862.1 triệu CP	▼ 1,646 (-0.4%) 24,603 tỷ VND (+8.3%)
HNX-Index 99.9 triệu CP	▼ 266 (-1.4%) 2,128 tỷ VND (+37.9%)
UPCoM-Index 52.0 triệu CP	▼ 109 (-0.7%) 426 tỷ VND (+13.5%)

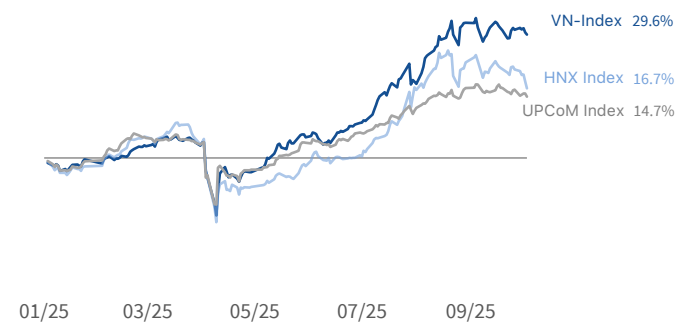
Khối ngoại bán ròng hơn 1,200 tỷ VND

Giá trị mua/bán ròng của NĐT nước ngoài trên sàn HSX [tỷ VND]



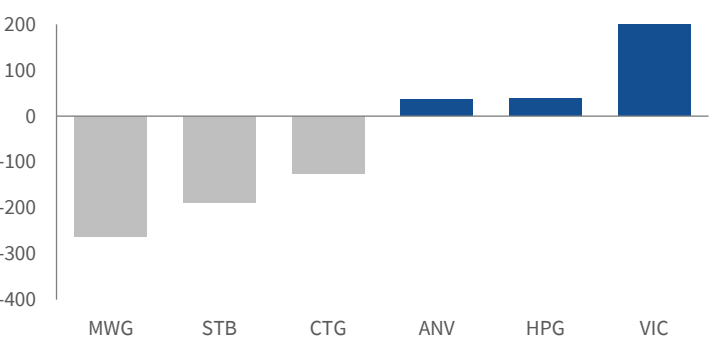
Cả 3 chỉ số đều giảm điểm trong phiên

Hiệu suất tính từ đầu năm 2025 của các chỉ số [%]



Áp lực bán ròng tập trung vào các cổ phiếu MWG, STB và CTG

Top cổ phiếu mua/bán ròng của NĐT nước ngoài trên sàn HSX [tỷ VND]



TTCK Hàn Quốc tăng mạnh trong phiên hôm nay sau khi KRX quyết định giảm phí giao dịch từ T12 2025

Hiệu suất của các chỉ số chứng khoán chính [%]

Chỉ số	Quốc gia	Giá đóng cửa [điểm]	KLGD [triệu CP]	Thay đổi giá		Định giá		Chỉ báo kỹ thuật			
				1 ngày	YTD	P/E	P/B	Kháng cự	Hỗ trợ	RSI	MA (20)
VN-Index	Việt Nam	1,646	861	-0.4%	29.6%	15.1	2.0	1,700	1,600	41	1,660
HNX-Index	Việt Nam	266	100	-1.4%	16.8%	27.0	1.6	300	220	27	270
S&P 500	Mỹ	6,715	0	0.1%	14.2%	24.2	4.9	5,842	5,823	63	6,691
Dow Jones	Mỹ	46,520	443	0.2%	9.3%	22.4	5.3	42,594	42,051	58	46,406
FTSE 100	Anh	9,428	651	-0.2%	15.4%	12.6	1.9	8,385	8,325	48	9,227
Euro Stoxx 50	Euro	5,644	N/A	1.1%	15.3%	24.3	3.3	4,999	4,978	49	5,456
Shanghai Composite	Trung Quốc	3,883	56,973	0.5%	15.8%	13.8	1.3	3,340	3,328	65	3,854
SZSE Component	Trung Quốc	13,527	25,329	0.4%	29.9%	26.7	2.3	10,729	10,563	62	13,413
Hang Seng	Hồng Kông	27,141	1,392	-0.5%	35.3%	12.3	1.4	20,890	20,563	62	27,023
Nikkei 225	Nhật Bản	45,802	0	1.9%	17.8%	19.7	2.0	40,000	38,416	72	45,093
KOSPI	Hàn Quốc	3,549	402	2.7%	47.9%	13.6	1.0	2,616	2,590	78	3,481
VIX Index	Mỹ	15	N/A	N/A	N/A	N/A	N/A	N/A	N/A	N/A	N/A

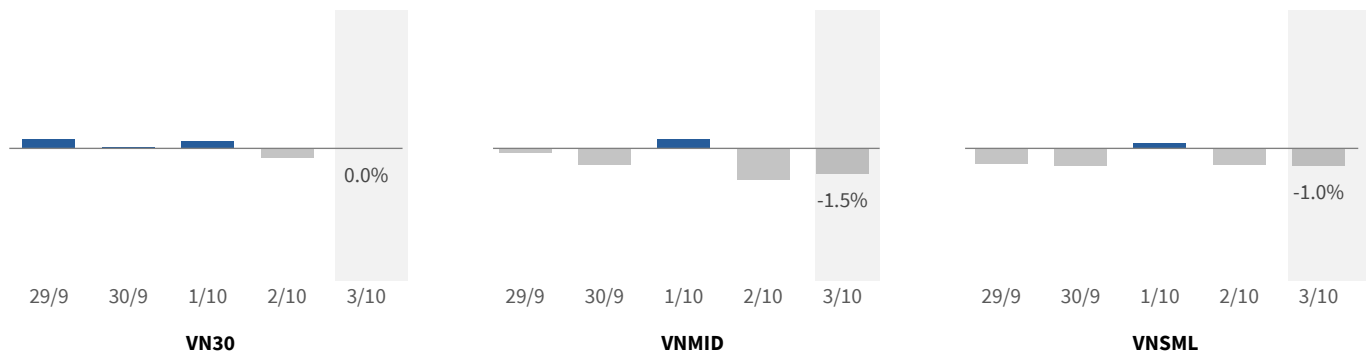
Ghi chú: Các chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 được lấy giá trị giao dịch ngày hôm trước

Nguồn: Investing.com, TVS Research

Diễn biến giao dịch theo nhóm chỉ số & ngành

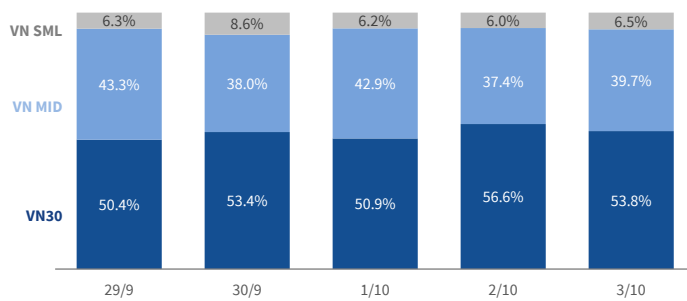
Nhóm VN MID là nhóm giảm mạnh nhất trong phiên hôm nay

% Thay đổi 1 ngày của các nhóm chỉ số [%]



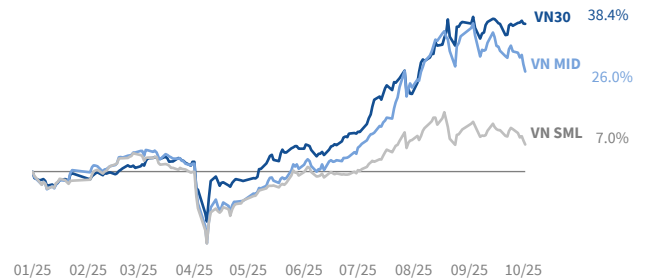
Dòng tiền tiếp tục tập trung vào nhóm VN30

Tỷ trọng GTGD theo các nhóm chỉ số [%]



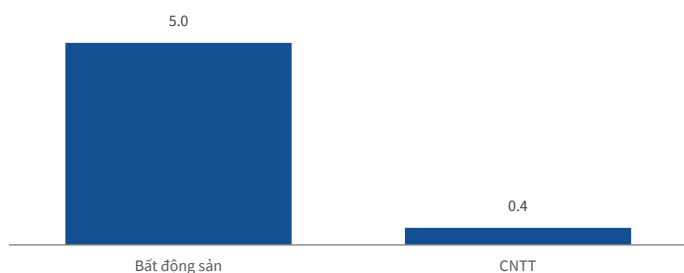
Hiệu suất chỉ số VN MID tiếp tục giảm mạnh

Hiệu suất của các chỉ số từ đầu năm 2025 [%]



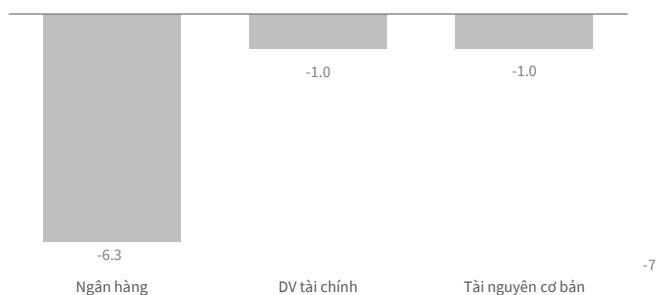
Nhóm Bất động sản tăng điểm mạnh nhờ nhóm Vingroup...

Các ngành đóng góp tích cực nhất vào VN-Index [điểm]



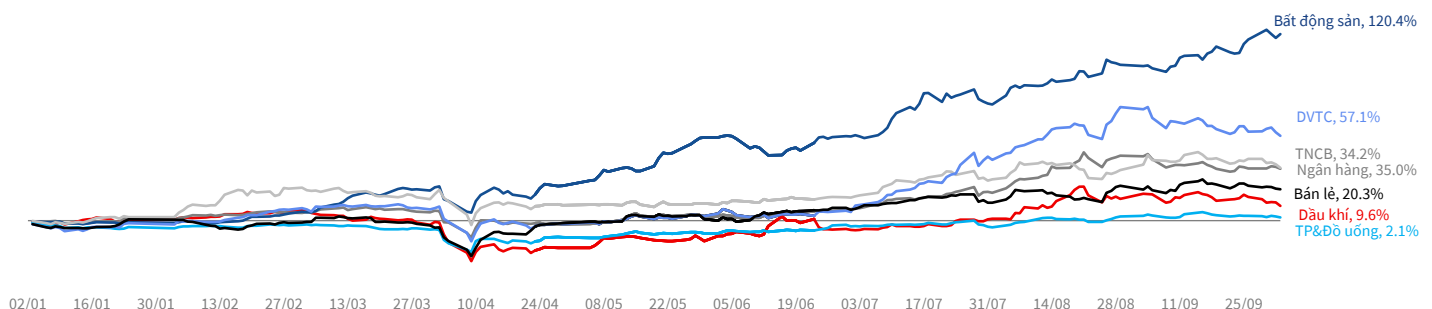
... trong khi nhóm Ngân hàng kéo chỉ số giảm

Các ngành có vận động tiêu cực [điểm]



Hiệu suất của hầu hết các nhóm giảm điểm trong phiên, ngoại trừ nhóm Bất động sản và CNTT

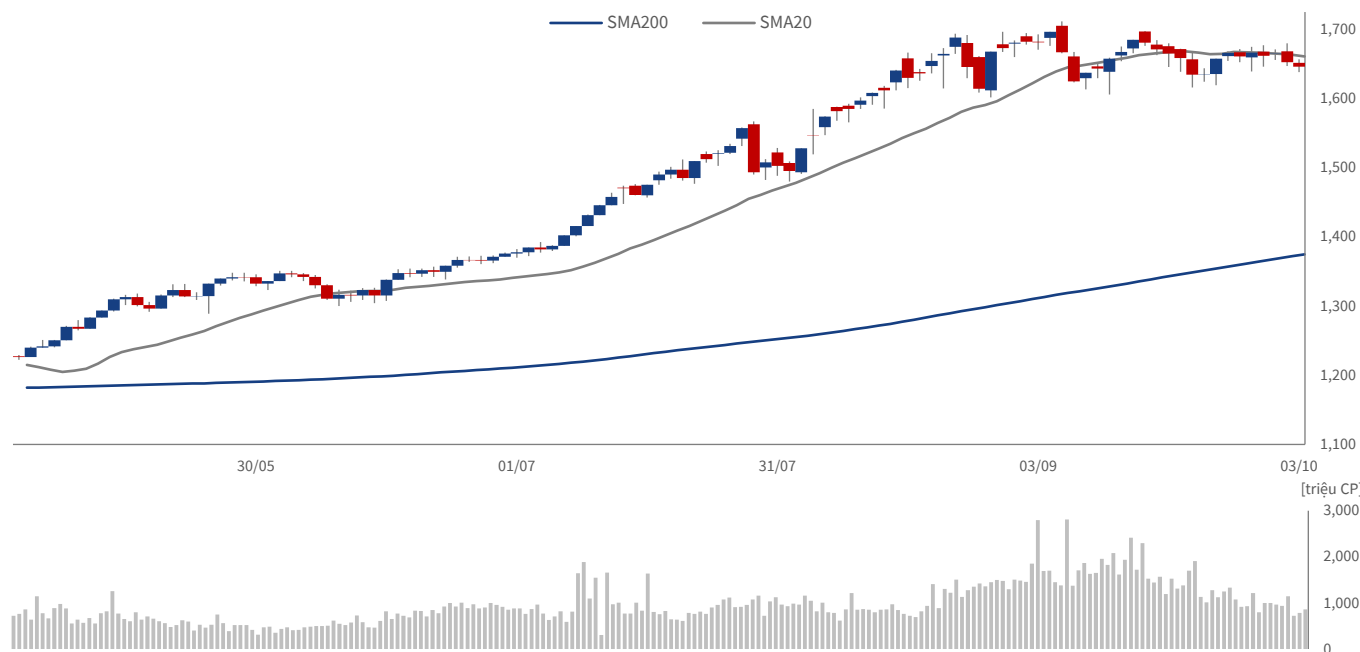
Hiệu suất các nhóm ngành từ đầu năm [%]



Vì sao thị trường giảm điểm?

VN-Index tiếp tục giao dịch trong vùng 1,630 - 1,670

Biểu đồ VN-Index và các chỉ báo kỹ thuật [điểm]



Chỉ báo động lượng	Giá trị	GT so sánh	Hành động	Chỉ báo trung bình động	Giá trị	GT so sánh	Hành động
Relative Strength Index	41	50	Bán	Simple Moving Average (20)	1,662	1,646	Bán
Stochastic %K	-3	40	Bán	Simple Moving Average (50)	1,617	1,646	Mua
Momentum (10)	53	40	Mua	Simple Moving Average (100)	1,489	1,646	Mua
MACD level (12,36)	54	0	Mua	Simple Moving Average (200)	1,371	1,646	Mua
Tín hiệu mua			2	Exponential Moving Average (20)	1,655	1,646	Bán
Tín hiệu trung tính			0	Exponential Moving Average (50)	1,605	1,646	Mua
Tín hiệu bán			2	Exponential Moving Average (100)	1,514	1,646	Mua
				Exponential Moving Average (200)	1,342	1,646	Mua
				Bollinger Band (20)	1,362	1,646	Mua
				Tín hiệu mua			6
				Tín hiệu trung tính			0
				Tín hiệu bán			2

Thị trường tiếp tục chịu áp lực bán trong gần như cả phiên, tập trung vào các nhóm cổ phiếu vốn hóa vừa và nhỏ. Thanh khoản thị trường hôm nay tiếp tục ở mức thấp khi NĐT duy trì sự thận trọng, chúng tôi cho rằng VN-Index sẽ tiếp tục tích lũy trong khoảng 1,630 - 1,670 trong các phiên tới. NĐT có thể duy trì tỷ trọng ở mức hiện tại, đồng thời quan sát diễn biến của VN-Index.

Thông tin vĩ mô:

Tính đến 29/09, tín dụng toàn nền kinh tế tăng 13.4% so với đầu năm, duy trì xu hướng tăng trưởng tích cực. Vốn tín dụng tiếp tục hướng đến các lĩnh vực sản xuất - kinh doanh, trong đó một số lĩnh vực ưu tiên theo chỉ đạo của Chính phủ như lĩnh vực nông nghiệp chiếm 22,76%, hay doanh nghiệp vừa và nhỏ chiếm 19.04%. Kết quả tích cực đạt được nhờ mặt bằng lãi suất duy trì ở mức thấp và nhu cầu vốn tăng trong bối cảnh hoạt động sản xuất - kinh doanh phục hồi.

Thông tin ngành/doanh nghiệp:

PGB (UPCoM, giá đóng cửa: 15,900 VND, +0%): PGB thông qua kế hoạch chào bán 450 triệu cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, với tổng giá trị huy động dự kiến là 4,500 tỷ VND. Nguồn vốn tăng thêm này sẽ giúp PGB có thêm dự địa để đẩy mạnh giải ngân tín dụng trong thời gian tới.

NAB (HSX, giá đóng cửa: 14,900 VND, +0.7%): LNTT Q3 2025 ước đạt khoảng 1,280 tỷ VND (+16% YoY). Luỹ kế 9T 2025, NAB ghi nhận LNTT đạt hơn 3,800 tỷ VND (+14% YoY). Dư nợ tín dụng đến hết Q3 2025 tăng hơn 17.9% YTD, cao hơn mức tăng trưởng tín dụng toàn ngành là 13.4%. Biên lãi thuần NIM của ngân hàng duy trì quanh 3.2% cho thấy đã giảm đã được hạn chế. Đồng thời, chất lượng tài sản cải thiện nhẹ so với quý trước, với tỷ lệ nợ xấu giảm từ 2.9% xuống 2.7% và tỷ lệ bao phủ nợ xấu (LLR) tăng từ 39% lên 46%. Chúng tôi đánh giá khả quan với tình hình kinh doanh của ngân hàng trong thời gian tới khi nhu cầu tín dụng mạnh hơn trong những tháng cuối năm, NIM được kiểm soát tốt và chất lượng tài sản tiếp tục cải thiện.

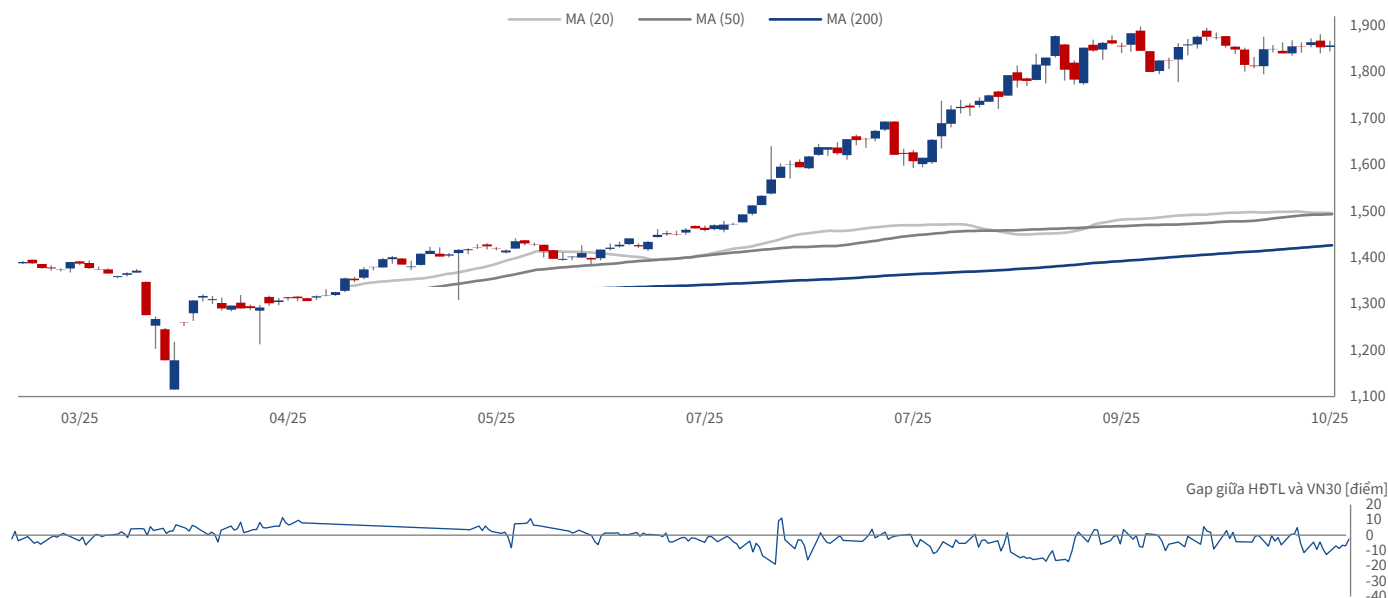
1/10	Việt Nam - Công bố PMI sản xuất T9
3/10	Mỹ - Công bố số liệu việc làm và thất nghiệp T8
6/10	Việt Nam - Công bố số liệu kinh tế T9
7/10	Việt Nam - FTSE Russell công bố kết quả đánh giá nâng hạng TTCK Việt Nam
14/10	Trung Quốc - Chỉ số giá tiêu dùng CPI
15/10	Mỹ - Chỉ số giá tiêu dùng CPI
16/10	Việt Nam - Đáo hạn HĐTL chỉ số VN30 T10
29/10	Mỹ - FOMC họp và công bố kết quả điều hành lãi suất cơ bản

Diễn biến thị trường tương lai chỉ số VN30

Thị trường tương lai

Mức basis thu hẹp trong phiên

Diễn biến hợp đồng tương lai VN30F1M [điểm]



Bảng giá Hợp đồng tương lai chỉ số VN30

Mã hợp đồng	Ngày đáo hạn	Basis	Khớp lệnh			NĐTNN (HĐ)		Tổng KL
			Giá	+/-	+/- (%)	NN mua	NN bán	
41I1FA000	16/10/2025	-2.6	1,857	4.1	0.2%	4,550	5,371	264,736
41I1FB000	20/11/2025	0.4	1,860	9.0	0.5%	6	2	435
VN30F2512	18/12/2025	-4.6	1,855	6.9	0.4%	4	6	357
41I1G3000	19/03/2026	-24.0	1,836	6.7	0.4%	1	2	86

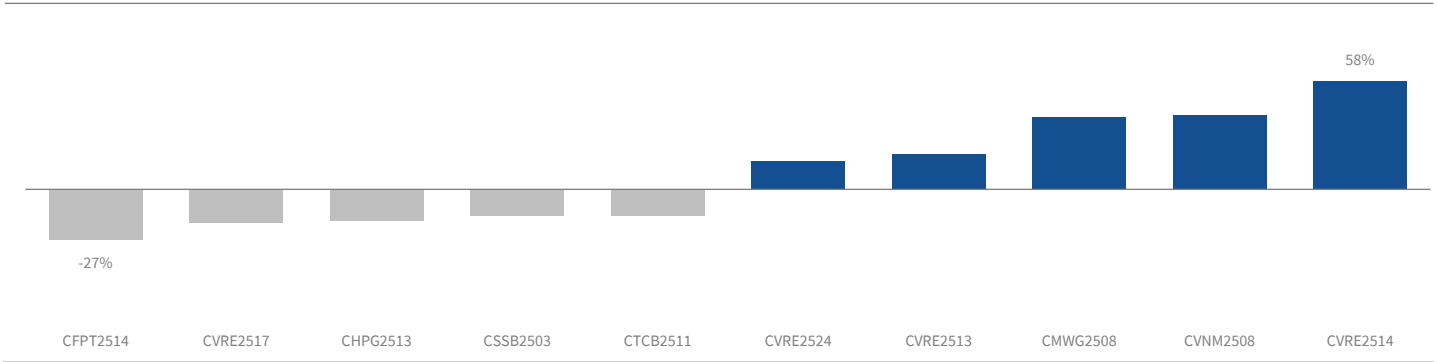
Diễn biến thị trường tương lai

Tất cả các hợp đồng tương lai đều tăng điểm trong phiên hôm nay, trong đó mã 41I1FB000 tăng mạnh nhất (+9 điểm) và ghi nhận mức basis dương.

Diễn biến thị trường chứng quyền

Mã chứng quyền CVRE2512 tăng mạnh 58% trong phiên hôm nay

Diễn biến thị trường chứng quyền [%]



Nguồn: Fiinpro-X, TVS Research

Diễn biến giảm điểm ghi nhận trên thị trường chứng quyền

- Hầu hết các mã chứng quyền tiếp tục giảm điểm điểm trong phiên hôm nay, trong đó mãCFPT2514 giảm mạnh nhất (-27%). Ở chiều ngược lại, chứng quyền CVRE2512 tăng mạnh nhất (+58%)
- Hầu hết các mã chứng quyền chúng tôi theo dõi đều giảm điểm trong phiên, ngoại trừ mã CVHM2513 tăng điểm (+0.2%)

Danh sách CW quan sát

Mã CW	TCPH	Ngày GDCC	Khớp lệnh		Giá thực hiện	Tỷ lệ chuyển đổi	Khối lượng
			Giá đóng cửa	%			
CTCB2509	SSI	11/12/2025	3,200.0	-7.5%	33,123	1.9:1	281,800
CMWG2511	ACBS	18/05/2026	3,160.0	-3.4%	26,814	5.9:1	594,700
CHPG2406	SSI	24/10/2025	1,430.0	-5.9%	30,500	3.3:1	452,400
CVHM2513	SSI	10/10/2025	4,990.0	0.2%	86,348	5.0:1	346,200
CVIB2502	SSI	23/10/2025	1,390.0	-1.4%	124,773	1.7:1	346,200

Nguồn: Fiinpro-X, TVS Research

Ghi chú: Giá đóng cửa, Giá thực hiện có đơn vị là VND/đơn vị

Ngày GDCC: Ngày giao dịch cuối cùng

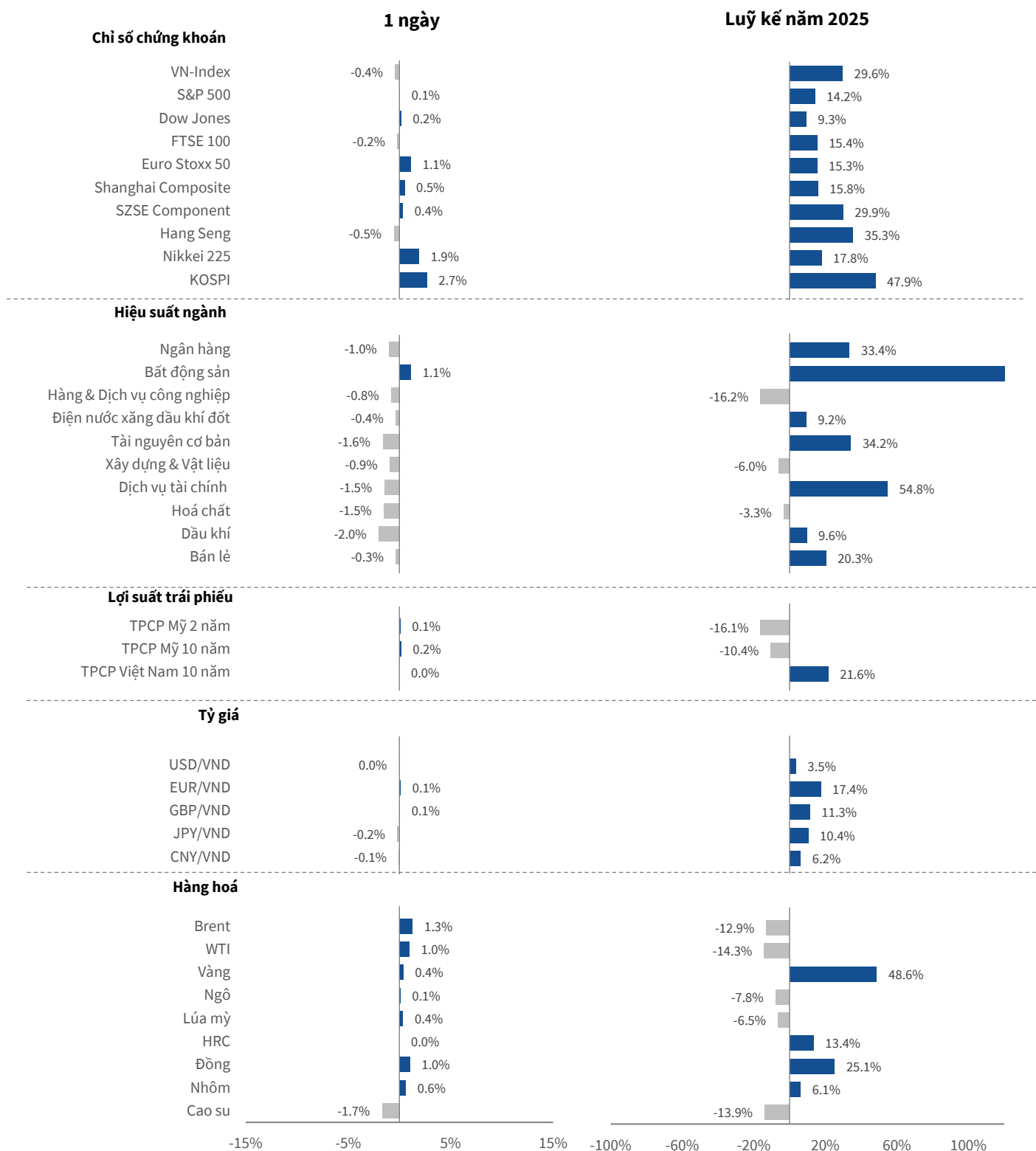
Danh sách cổ phiếu khuyến nghị

Mã	Ngành ICB cấp 2	Thông tin thị trường						Định giá			
		Giá đóng cửa	Vốn hoá	Beta	%	%	P/E	P/B	Giá	+/-	Ngày ra báo cáo
KDH	Bất động sản	31,750	35,630	1.6	-4%	1%	44.3	2.0	42,300	33%	18/07
TRC	Hóa chất	70,400	2,112	0.5	0%	36%	6.9	1.1	91,600	30%	18/07
HVN	Du lịch và Giải trí	34,150	106,258	0.1	-2%	55%	8.9	-28.3	39,000	14%	18/07
NLG	Bất động sản	37,350	14,383	0.8	-4%	8%	21.9	1.5	53,300	43%	05/08
HDC	Bất động sản	33,150	5,912	1.4	-4%	38%	68.8	2.6	32,900	-1%	18/07
MWG	Bán lẻ	77,000	113,841	0.8	0%	28%	23.3	3.8	84,300	9%	18/07
VCG	Xây dựng và Vật liệu	27,250	17,616	0.2	-1%	69%	22.8	2.2	28,500	5%	18/07
FRT	Bán lẻ	123,000	20,947	-0.3	-1%	-16%	38.9	7.3	183,900	47%	13/08
SIP	Bất động sản	53,900	13,050	0.8	-2%	-23%	10.3	2.8	74,900	39%	18/07
PHR	Hóa chất	54,900	7,439	0.4	-2%	8%	14.6	2.0	74,000	35%	18/07
PLC	Hóa chất	28,200	2,278	0.7	-2%	31%	24.3	1.8	30,000	6%	18/07
HPG	Tài nguyên Cơ bản	27,650	212,227	0.9	-2%	27%	15.8	1.8	31,100	12%	18/07
VPB	Ngân hàng	29,500	234,051	2.5	-2%	61%	13.5	1.6	24,000	-19%	18/07
PDR	Bất động sản	21,600	21,164	1.6	-6%	19%	122.3	1.8	22,200	3%	18/07
HCM	Dịch vụ tài chính	26,050	28,133	1.3	-2%	16%	24.3	2.8	29,100	12%	18/07
FPT	Công nghệ Thông tin	93,400	159,108	1.0	1%	-30%	18.3	4.8	125,600	34%	18/07
MBB	Ngân hàng	26,550	213,860	1.4	-1%	64%	8.7	1.7	29,800	12%	18/07
DXG	Bất động sản	20,050	20,429	1.4	0%	57%	57.3	1.7	26,600	33%	20/08
CTG	Ngân hàng	50,800	272,796	1.0	-1%	36%	9.1	1.7	48,900	-4%	18/07
VHM	Bất động sản	100,000	410,741	1.1	1%	147%	14.3	1.9	92,000	-8%	18/07
TCB	Ngân hàng	38,350	271,757	1.5	-1%	62%	12.7	1.7	36,600	-5%	18/07

Danh sách báo cáo gần đây

Loại báo cáo	Tiêu đề	Công ty/Ngành	Ngày phát hành
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T8 2025	Thị trường	11/09/2025
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T8 2025	Vĩ mô	11/09/2025
Báo cáo cập nhật	Báo cáo cập nhật cổ phiếu	DXG	20/08/2025
Báo cáo cập nhật	Báo cáo cập nhật cổ phiếu	FRT	13/08/2025
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T7 2025	Thị trường	11/08/2025
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T7 2025	Vĩ mô	11/08/2025
Báo cáo cập nhật	Cập nhật KQKD 6T 2025	NLG	05/08/2025
Báo cáo cập nhật	Cập nhật KQKD 6T 2025	CTG	01/08/2025
Báo cáo Chiến lược thị trường H2 2025	Báo cáo chiến lược	Thị trường	18/07/2025
Báo cáo Chiến lược đầu tư H2 2025	Báo cáo chiến lược	Toàn thị trường	18/07/2025
Báo cáo Chiến lược vĩ mô H2 2025	Báo cáo chiến lược	Vĩ mô	18/07/2025
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T6 2025	Vĩ mô	14/07/2025
Báo cáo ngành	Báo cáo ngành Bất động sản	Ngành	14/07/2025
Báo cáo cập nhật	Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng: Luật hóa Nghị quyết 42	Ngành	27/06/2025
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T5 2025	Thị trường	13/06/2025
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T5 2025	Vĩ mô	13/06/2025

Tổng quan hiệu suất thị trường



Ghi chú: Các ngành được tính hiệu suất bao gồm cổ phiếu trên cả 3 sàn HSX, HNX và UPCoM

Các chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 tính toán dựa trên giá đóng cửa phiên giao dịch ngày hôm trước

Nguồn: Bloomberg, Fiinpro, TVS Research

Tuyên bố miễn trừ

Báo cáo này được viết và phát hành bởi CTCP Chứng khoán Thiên Việt (TVS). Báo cáo được dựa trên các thông tin được thu thập từ các nguồn TVS đánh giá là đáng tin cậy, tuy nhiên TVS không chịu trách nhiệm về tính chính xác và đầy đủ của các thông tin này.

Nhận định và quan điểm trong báo cáo thể hiện ý kiến của chuyên viên phân tích tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không đại diện cho quan điểm chung của TVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

Báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo cho nhà đầu tư, không nhằm mục đích chào mời, xúi giục mua hoặc bán bất cứ chứng khoán nào được đề cập. Nhà đầu tư toàn quyền quyết định và tự chịu rủi ro trong việc sử dụng các thông tin và tham khảo các nhận định trên báo cáo. TVS tuyên bố miễn trách đối với bất kỳ thiệt hại trực tiếp hoặc gián tiếp nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này.

Hệ thống khuyến nghị

Các khuyến nghị Mua, Bán hoặc Nắm giữ chứng khoán được xác định dựa trên tổng lợi nhuận kỳ vọng, bằng tổng của chênh lệch giữa giá mục tiêu và thị giá hiện tại của cổ phiếu cộng với lợi tức cổ tức kỳ vọng. Các định nghĩa về Mức khuyến nghị cụ thể như sau:

Xếp hạng khuyến nghị	Định nghĩa
MUA	Tổng lợi nhuận kỳ vọng của cổ phiếu trong 1 năm > 20%
NẮM GIỮ	Tổng lợi nhuận kỳ vọng của cổ phiếu trong 1 năm khoảng từ -10% đến 20%
BÁN	Tổng lợi nhuận kỳ vọng của cổ phiếu trong 1 năm < -10%

Công ty cổ phần chứng khoán Thiên Việt – www.tvs.vn

Hà Nội

Tầng 15, tòa nhà Harec
4A Láng Hạ, phường Giảng Võ, Hà Nội
Phone: +84 (24) 7300 6588
Fax: +84 (24) 3248 4821

Hồ Chí Minh

Tầng 9, tòa nhà Bitexco Nam Long
63 Võ Văn Tần, phường Xuân Hòa, Hồ Chí Minh
Phone: +84 (28) 7300 6588
Fax: +84 (28) 299 2088

Thông tin liên hệ

BỘ PHẬN NGHIÊN CỨU

Nguyễn Thị Kiều Hạnh

Chuyên viên cao cấp
hanhntk@tvs.vn

Phạm Nguyên Long

Chuyên viên cao cấp
longpn@tvs.vn

Nguyễn Đức Anh

Chuyên viên
anhnd@tvs.vn

Tiêu Phan Thanh Quang

Chuyên viên
quangtpt@tvs.vn

Nguyễn Văn Quang

Chuyên viên
quangnv@tvs.vn